

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2021/HS-ST

Ngày: 02/02/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hằng

2. Bà Đặng Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Xuân Chanh - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2020/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2020/QĐXXST-HS ngày 10/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Xuân T, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Quả Cầm, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vâ: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Tập và bà Nguyễn Thị Thiếp, đều sinh năm 1964; gia đình có 2 anh em bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị Nhị, sinh năm 1992 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 31/5/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Nguyễn Văn B, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đại L, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vâ: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ban, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Thỏa, sinh năm 1963; gia đình có 4 chị em bị cáo là con thứ tư; có vợ là Nguyễn Thị

Hoài, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 30/5/2020 đến ngày 08/6/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3. Trần Văn Gi, sinh năm 1987; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đại L, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vÃ: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ý (đã chết) và bà Nguyễn Thị Chũ, sinh năm 1958; gia đình có 3 chị em bị cáo là con thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1996 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 09/6/2020 đến ngày 12/6/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

4. Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đại L, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vÃ: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Mão, sinh năm 1951 và bà Ngô Thị Tước, sinh năm 1953; gia đình có 6 chị em bị cáo là con thứ sáu; có vợ là Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 09/6/2020 đến ngày 12/6/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

5. Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1989; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Lạc Nhuế, xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vÃ: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc Tuyển, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1970; gia đình có 2 anh em bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1992 và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 30/9/2019, Công an tỉnh Bắc Gi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng, đã nộp tiền phạt ngày 14/10/2020;

- Nhân Th: Tại bản án số 09a/2013/HSST ngày 12/11/2013, TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 18 tháng, đã chấp hành xong các quyết định của bản án ngày 14/10/2015; bị tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 30/6/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại trại tạm giam T16 – Bộ Công an từ ngày 15/01/2021; có mặt.

6. Diêm Đăng D, sinh năm 1988; nơi ĐKHKT và chỗ ở: Thôn Yên Viên, xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học v^Â: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diêm Đăng Hoạt, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1961; gia đình có 4 anh em bị cáo là con thứ tư; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

7. Ngô Văn H1, sinh năm 1994; nơi ĐKHKT và chỗ ở: Thôn Đại L, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học v^Â: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Lý, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Nho, sinh năm 1974; gia đình có 2 anh em bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Vũ Thùy Liên, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

8. Nguyễn Văn A, sinh năm 1993; nơi ĐKHKT và chỗ ở: Thôn Đại L, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học v^Â: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1965 và bà Ngô Thị Thiệp, sinh năm 1968; gia đình có 3 chị em bị cáo là con thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị Chinh, sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 20/10/2020 đến ngày 23/10/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

9. Đoàn Ngọc L, sinh năm 1990; nơi ĐKHKT và chỗ ở: khu phố Quả Cầm, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học v^Â: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Dũng, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Duyên, sinh năm 1964; gia đình có 2 anh em bị cáo là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Yên Linh, sinh năm 1999, chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

10. Trịnh Nam S, sinh năm 1982; nơi ĐKHKT và chỗ ở: Khu phố Quả Cầm, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học v^Â: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Trọng, sinh năm 1954 và bà Đặng Thị Vui, sinh năm 1955; gia đình có 2 chị em bị cáo là con thứ hai; có vợ là Ngô Thị Nghĩa, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008; tiền án: không;

- Tiền sự: Ngày 05/10/2019 bị công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng, đã nộp tiền phạt ngày 11/10/2019; bị tạm giữ từ ngày 26/5/2020 đến ngày 31/5/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

11. Trần Văn C, sinh năm 1991; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Cả Am, xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học v.Ấ: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Vụ, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thuyết, sinh năm 1966; gia đình có 4 chị em bị cáo là con thứ ba; có vợ là Lê Thu Nguyệt, sinh năm 1996, có 01 con sinh ngày 09/01/2021; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 25/05/2020, tại nhà của Trịnh Xuân T, Công an tỉnh Bắc Ninh và Công an phường Hòa Long kiểm tra bắt quả tang T đang có hành vi nhận các tin nhắn ghi số lô, số đề do những người chơi chuyển đến để đánh bạc. Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 màu xanh và 20.000.000 đồng.

Sau khi Trịnh Xuân T bị bắt quả tang, ngày 26/5/2020, 28/5/2020, 30/5/2020, 31/5/2020 lần lượt Trịnh Nam S, Đoàn Ngọc L, Nguyễn Văn B, Trần Văn C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú, khai nhận: S, L, C mua, bán số lô, số đề với T để đánh bạc; B nhận số lô, đề do T ghi được của người chơi chuyển đến để tổ chức đánh bạc.

Ngày 09/6/2020, 12/6/2020, 27/6/2020, 01/7/2020, 17/7/2020, 20/10/2020 lần lượt Trần Văn Gi, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H1, Diêm Đăng D, Nguyễn Khắc Th và Nguyễn Văn Á đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh để đầu thú, khai nhận việc nhận các số lô, số đề do B ghi được của người chơi chuyển đến để tổ chức đánh bạc.

Quá trình điều tra, đã xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Chiều ngày 25/5/2020, Trịnh xuân T ở nhà mình ở khu phố Quả Cầm, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh ghi (bán) các số lô, số đề cho những người chơi thông qua các hình thức nhận tin nhắn qua mạng xã hội Zalo, hoặc đến mua trực tiếp. Tài khoản Zalo của T dùng để nhận các tin nhắn mua số lô, số đề của người chơi là "Đôremon". Những người mua số lô, số đề

của T bằng hình thức nhắn tin qua mạng Zalo gồm có Đoàn Ngọc L (T đặt tên là “Lamlol”, Trịnh Nam S (T đặt tên Zalo là “A S”) và Trần Văn C (T đặt tên là “Cuongcoi”). Sau khi nhận được số lô, số đề T tập hợp lại rồi chuyển đến tài khoản Zalo của Nguyễn Văn B để tổ chức đánh bạc, hưởng tiền hoa hồng. B sau khi nhận được số lô, số đề của T thì chia ra và chuyển hết vào tài khoản Zalo “Gia đình” cho Trần Văn Gi, vào tài khoản zalo nhóm “ABC” cho Ngô Văn H1, Nguyễn Văn Á và vào tài khoản zalo nhóm “dbh12345” của Nguyễn Văn H, Nguyễn Khắc Th và Diêm Đăng D để tổ chức đánh bạc, hưởng tiền hoa hồng. Khi nhận được số lô, số đề do B chuyển đến thì Gi, H1, H, Th giữ lại và không chuyển cho ai. T trực tiếp thu tiền của người mua số lô, số đề và thanh toán tiền trúng số lô, số đề cho người chơi và thanh toán tiền số lô, số đề với B; B sẽ thanh toán trực tiếp tiền mua bán số lô, số đề với Gi, H1 và H; D là trung gian thanh toán giữa H và Th; Á sẽ thanh toán với H1, việc thanh toán được thực hiện vào ngày hôm sau. Chịu trách nhiệm thắng, thua tại các tin nhắn ghi số lô, số đề mà T, B chuyển là H, Th, H1, Á, Gi (nếu thắng thì H1, H, Th, Gi, Á được hưởng, thua thì H1, H, Th, Á, Gi pH1 chịu trách nhiệm). Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 25/5/2020, trước giờ có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc, Công an tỉnh Bắc Ninh và Công an phường Hòa Long, kiểm tra bắt quả tang T đang có hành vi nhận các tin nhắn ghi số lô, số đề do những người chơi chuyển đến để đánh bạc.

1. Hành vi tổ chức đánh bạc của Trịnh Xuân T.

T làm thư ký đề từ khoảng 05/2020, T nhận ghi (bán) số lô, số đề cho những người chơi (mua) sau đó tập hợp lại rồi chuyển cho Nguyễn Văn B, Đoàn Ngọc L qua tin nhắn Zalo để hưởng tiền hoa hồng. Tài khoản Zalo của T là “Đôremon”, T lưu tài khoản Zalo của B là “Bienban”, của L là “Lamlol”. T và B thỏa thuận, khi T chuyển cho B thì B tính giá tiền đề là 83%, lô xiên là 73%, và tiền lô là 21.800 đồng/điểm. Đối với các số lô, đề T chuyển cho L thì L lấy của T giá tiền đề là 83%, lô xiên là 75% và tiền lô là 21.700 đồng/ điểm. T bán cho người chơi giá tiền đề là 84%, lô xiên là 75%, và tiền lô là 22.000 đồng/ điểm.

** Đối với số lô, số đề T chuyển cho Đoàn Ngọc L.*

Ngày 25/5/2020, T bán số đề cho nhiều người chơi không quen biết được tổng số tiền thể hiện trong tin nhắn Zalo đã chuyển cho L là **11.000.000 đồng**. Theo như T khai thì số tiền người chơi pH1 thanh toán cho L là tiền đề 11.000.000 đồng x 84% = **9.240.000 đồng**. Số tiền T pH1 thanh toán cho L để mua số đề là tiền đề 11.000.000 đồng x 83% = **9.130.000 đồng**. Số tiền hoa hồng chênh lệch từ việc T chuyển số đề cho L là: 9.240.000 đồng - 9.130.000 đồng = **110.000 đồng**.

** Đối với số lô, số đề T chuyển cho Nguyễn Văn B.*

Ngày 25/5/2020, T đã bán số lô, số đề cho nhiều người chơi với tổng số tiền ghi trong bảng cấp, tin nhắn là **207.095.000** đồng, trong đó tiền đề là 101.795.000 đồng, tiền lô xiên là 83.300.000 đồng, tiền lô là 1000 điểm x 22.000 đồng/1 điểm = 22.000.000 đồng. Trong số những người mua số lô, số đề của T ngày 25/5/2020 có **Đoàn Ngọc L** mua với số tiền ghi trong tin nhắn Zalo là **30.000.000** đồng; **Trịnh Nam S** mua với số tiền ghi trong tin nhắn là **15.595.000** đồng và **Trần Văn C** mua với số tiền ghi trong tin nhắn là **12.700.000** đồng, của những người chơi khác T không rõ tên, tuổi, địa chỉ là tổng số tiền là **148.800.000** đồng.

Sau đó T gửi tin nhắn Zalo chuyển 01 phần số lô, số đề đã bán được trong ngày 25/5/2020 cho Nguyễn Văn B, với số tiền ghi trong tin nhắn là **204.895.000** đồng, trong đó tiền đề là 101.795.000 đồng, tiền lô xiên là 83.300.000 đồng, tiền lô là 900 điểm x 22.000 đồng/1 điểm = 19.800.000 đồng. Theo thỏa thuận thì số tiền ghi số lô, đề T pH1 thanh toán cho B là: tiền đề 101.795.000 đồng x 83% + tiền lô xiên 83.300.000 đồng x 73% + tiền lô 900 điểm x 21.800 đồng/ điểm = **164.918.850** đồng. Số tiền T thu của những người mua số lô, số đề theo thỏa thuận là: tiền đề 101.795.000 đồng x 84% + tiền lô xiên 83.300.000 đồng x 75% + tiền lô 900 điểm x 22.000 đồng/ điểm = **167.782.800** đồng. Số tiền hoa hồng T được hưởng là 167.782.800 đồng - 164.918.850 đồng = **2.863.950** đồng.

Khi T chuẩn bị chuyển một phần số lô còn lại, tương ứng với số tiền 100 điểm x 22.000 đồng/ điểm = 2.200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang trước khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc nên số tiền dùng tổ chức đánh bạc của T chính là số tiền T đã bán được số lô, số đề ghi trong các tin nhắn, bảng cấp ngày 25/5/2020 là 11.000.000 đồng + 207.095.000 đồng = **218.095.000** đồng. Số tiền hoa hồng T được hưởng lợi là 110.000 đồng + 2.863.950 đồng = **2.973.950** đồng.

2. Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Văn B.

B là thư ký đề tổng, hàng ngày trước giờ có kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc thì B nhận các số lô, số đề của T (tài khoản Zalo của T là “Đôremon”, tài khoản Zalo của B là “Lộc Phát”) và những người khác có nhu cầu ghi số lô, số đề rồi chuyển hết đi để hưởng tiền hoa hồng. Trong đó B chuyển vào tài khoản Zalo “Gia Đình” của Trần Văn Gi một phần, chuyển vào Zalo nhóm “ABC” cho Ngô Văn H1 một phần và chuyển vào Zalo nhóm “dbh12345” cho Nguyễn Văn H một phần. B tính những người ghi (mua) số lô, số đề của B (trong đó có T) giá tiền đề là 83%, lô xiên là 73%, và tiền lô là

21.800 đồng/ điểm. B được Gi, H tính giá tiền đề là 81%, lô xiên là 68%, và tiền lô là 21.650 đồng/ điểm, còn H1 tính giá đề là 81%, lô xiên là 70%, và tiền lô là 21.700 đồng/ điểm.

Ngày 25/5/2020, B nhận ghi số lô, số đề do T chuyển và của một người đi đường chỉ biết tên là Long, không biết chính xác, địa chỉ, tên tuổi được tổng số tiền là 207.795.000 đồng, số tiền B được thanh toán theo thỏa thuận là 167.325.850 đồng, cụ thể:

- T sử dụng tài khoản Zalo “Đôremon” gửi vào tài khoản “Lộc Phát” cho B các tin nhắn ghi số lô, số đề có tổng số tiền là **204.895.000** đồng, trong đó tiền đề là 101.795.000 đồng, tiền lô xiên là 83.300.000 đồng, tiền lô là 900 điểm x 22.000 đồng/1 điểm = 19.800.000 đồng. Số tiền theo thỏa thuận T pH1 chuyển cho B là **164.918.850** đồng.

- B ghi cho một người không quen biết tên Long các số đề đặc biệt 81, 86 mỗi số 1.000.000 đồng, các số đề 18, 68 mỗi số 250.000 đồng; các số đề 3 càng 881, 886 mỗi số 150.000 đồng, số 686, 681 mỗi số 50.000 đồng, tổng số tiền là **2.900.000** đồng. Số tiền theo thỏa thuận B thu của Long là 2.900.000 đồng x 83% = **2.407.000** đồng.

Sau đó B chia nhỏ số lô, đề của T ra rồi chuyển toàn bộ số đề của Long (2.900.000 đồng) và một phần của T (203.695.000 đồng), tổng số tiền là 206.595.000 đồng cho Gi, H và H1, cụ thể:

- B sử dụng tài khoản Zalo “Lộc Phát” gửi vào tài khoản Zalo “Gia Đình” cho Gi các tin nhắn ghi số lô, số đề có tổng số tiền là **97.700.000** đồng, trong đó tiền đề là 49.000.000 đồng, lô xiên là 42.100.000 đồng, tiền lô 300 điểm x 22.000 đồng/ điểm = 6.600.000 đồng. Tổng số tiền B pH1 trả cho Gi theo thỏa thuận là: tiền đề 49.000.000 đồng x 81% + tiền số lô xiên 42.100.000 đồng x 68% + tiền số lô 300 điểm x 21.650 đồng/ điểm = **74.813.000** đồng.

B sử dụng tài khoản Zalo “Lộc Phát” gửi vào tài khoản Zalo nhóm “dbh12345” cho H các tin nhắn ghi số lô, số đề có tổng số tiền là **61.435.000** đồng, trong đó tiền đề là 27.645.000 đồng, lô xiên là 25.650.000 đồng, và tiền lô 370 điểm x 22.000 đồng/ điểm lô = 8.140.000 đồng. Theo thỏa thuận thì số tiền B pH1 thanh toán cho H là: tiền đề 27.645.000 đồng x 81% + tiền lô xiên 25.650.000 đồng x 68% + tiền số lô 370 x 21.650 đồng = **47.844.950** đồng.

B sử dụng tài khoản Zalo “Lộc Phát” gửi vào tài khoản Zalo nhóm “ABC” cho H1 các tin nhắn ghi số lô, số đề có tổng số tiền là **47.460.000** đồng, trong đó tiền đề là 26.850.000 đồng, lô xiên là 15.550.000 đồng, và tiền lô 230 điểm x 22.000 đồng/ điểm lô = 5.060.000 đồng. Theo thỏa thuận thì số tiền B

pH1 thanh toán cho H1 là: tiền đề 26.850.000 đồng x 81% + tiền lô xiên 15.550.000 đồng x 70% + tiền số lô 230 điểm x 21.700 đồng/ điểm = **37.624.500** đồng.

- Còn lại một phần số đề với tổng số tiền là 1.200.000 đồng, B nhận của T nhưng chưa kịp chuyển đi.

Ngày 25/5/2020, tổng số tiền theo thỏa thuận B thu của T và Long là 164.918.850 đồng + 2.407.000 đồng = **167.325.850** đồng, tổng số tiền theo thỏa thuận mà B pH1 thanh toán cho Gi, nhóm (H, Th), nhóm (H1, A) là 74.813.000 đồng + 47.844.950 đồng + 37.624.500 đồng = **160.282.450** đồng. Như vậy tiền hoa hồng B được hưởng là: 167.325.850 đồng - 160.282.450 đồng = **7.043.400** đồng.

Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang trước giờ có kết quả mở thưởng kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc nên không xác định số trúng của các số lô, số đề mà B đã ghi của T, người đi đường sau đó chuyển cho Gi, nhóm của H, Th, D và nhóm của H1, A. Số tiền mà B tổ chức đánh bạc ngày 25/05/2020 là **207.795.000** đồng. B chưa thanh toán tiền với T, Gi, H1.

3. Hành vi tổ chức đánh bạc của Trần Văn Gi.

Từ khoảng đầu tháng 5/2020, Gi nhận số lô, số đề của B chuyển đến để tổ chức đánh bạc. Gi và B thỏa thuận, khi B chuyển số lô, số đề cho Gi thì Gi tính tiền đề là 81%, lô xiên là 68%, và tiền lô là 21.650 đồng/ điểm. Hàng ngày, B chuyển số lô, số đề cho Gi qua tin nhắn mạng Zalo cho Gi trước giờ có kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc, tên tài khoản Zalo của Gi là “Gia Đình” còn của B là “Lộc Phát”.

Ngày 25/5/2020, B gửi cho Gi các tin nhắn ghi số lô, số đề có tổng số tiền là **97.700.000** đồng, trong đó tiền đề là 49.000.000 đồng, lô xiên là 42.100.000 đồng, tiền lô 300 điểm x 22.000 đồng/ điểm = 6.600.000 đồng. Tổng số tiền B pH1 trả cho Gi theo thỏa thuận là **74.813.000** đồng. Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang trước giờ có kết quả mở thưởng kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc nên không xác định số trúng của các số lô, số đề mà B đã chuyển cho Gi. Số tiền mà Gi tổ chức đánh bạc ngày 25/05/2020 là **97.700.000** đồng, Gi và B chưa thanh toán với nhau số tiền này.

4. Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Văn H.

Từ khoảng đầu tháng 5/2020, H bắt đầu nhận số lô, số đề của B chuyển đến để tổ chức đánh bạc. H và B thỏa thuận, khi B chuyển số lô, số đề thì H tính giá đề là 81%, lô xiên là 68%, và tiền lô là 21.650 đồng/ điểm, H là người trực tiếp thanh toán tiền với B. Để nhận số lô, số đề của B thì H lập nhóm Zalo có tên

là “dbh12345” gồm các thành viên là: B tài khoản Zalo là “Lộc Phát”, H có tài khoản Zalo là “Hh”, Diêm Đăng D (bạn của H) có tài khoản Zalo là “Xs” và Nguyễn Khắc Th (bạn của D) có tài khoản zalo là “Tt”. H, Th, D thỏa thuận: Hàng ngày khi B gửi tin nhắn, bảng cấp ghi số lô, số đề vào nhóm zalo “dbh12345” thì H nhận 20% tổng số tiền lô, đề B chuyển, còn lại 80% là của Th. Ngoài ra thì Th sẽ là người nhận (nhắn tin ok đồng ý nhận) và cộng tiền số lô, số đề tính toán thắng thua khi B chuyển số lô, số đề đến, còn D là trung gian thanh toán tiền thắng thua giữa H và Th.

Ngày 25/5/2020, B gửi các tin nhắn ghi số lô, số đề vào trong nhóm zalo “dbh12345”, H thấy Th đã nhắn tin nhận đủ. Các tin nhắn ghi số lô, số đề B gửi có tổng số tiền là **61.435.000** đồng, trong đó tiền đề là 27.645.000 đồng, lô xiên là 25.650.000 đồng, và tiền lô 370 điểm x 22.000 đồng/ điểm lô = 8.140.000 đồng. Với số lô, số đề B chuyển thì phần H nhận là 61.435.000 đồng x 20% = **12.287.000** đồng. Theo thỏa thuận thì số tiền B phải thanh toán cho H, Th là **47.844.950** đồng, trong đó phần H được nhận là 47.844.950 đồng x 20% = 9.568.990 đồng. Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang trước giờ có kết quả mở thưởng kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc nên không xác định số trúng của các số lô, số đề mà B đã chuyển cho H, Th. Số tiền mà H tổ chức đánh bạc ngày 25/05/2020 là **61.435.000 đồng**, H, Th và B chưa thanh toán với nhau số tiền này.

5. Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Khắc Th.

Khoảng tháng 5/2020, Th được Diêm Đăng D giới thiệu nhận số lô, đề với giá đề là 81%, lô xiên là 68%, tiền lô là 21.650 đồng/ 01 điểm mà B chuyển vào nhóm Zalo "dbh12345" (do H lập gồm các thành viên là Th, H, B và D) cùng với H. Th thỏa thuận với H, D là Th nhận 80% tổng số tiền lô, đề mà B chuyển vào nhóm Zalo, còn lại 20% thì H và D nhận. Th sẽ nhận (nhắn tin ok đồng ý nhận) và cộng tiền số lô, số đề tính toán thắng thua khi B chuyển số lô, số đề đến nhóm zalo “dbh12345”, còn D là trung gian thanh toán tiền thắng thua giữa H và Th.

Ngày 25/5/2020, B chuyển các tin nhắn Zalo có ghi các số lô, số đề có tổng số tiền là **61.435.000 đồng**, trong đó tiền đề là 27.645.000 đồng, lô xiên là 25.650.000 đồng, và tiền lô 370 điểm x 22.000 đồng/ điểm = 8.140.000 đồng. Phần số lô, số đề Th nhận ghi trên các tin nhắn có số tiền là 61.435.000 đồng x 80% = **49.148.000 đồng**. Theo thỏa thuận thì số tiền B phải thanh toán cho H, Th là: tiền đề 27.645.000 đồng x 81% + tiền lô xiên 25.650.000 đồng x 68% + tiền số lô 370 x 21.650 đồng = **47.844.950** đồng, trong đó phần của Th là 47.844.950 đồng x 80% = **38.275.960** đồng. Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang

trước giờ có kết quả mở thưởng kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc nên số tiền mà Th tổ chức đánh bạc ngày 25/05/2020 là **61.435.000** đồng, H, Th và B chưa thanh toán với nhau số tiền này.

6. Hành vi tổ chức đánh bạc của Diêm Đăng D.

Khoảng đầu tháng 5/2020, Nguyễn Văn H bảo D giới thiệu người để cùng H nhận số lô, số đề do Nguyễn Văn B chuyển. D đồng ý và giới thiệu Nguyễn Khắc Th (bạn của D) cùng nhận số lô, số đề với H. D, biết được việc H và Th thỏa thuận nhận số lô, đề với giá đề là 81%, lô xiên là 68%, và tiền lô là 21.650 đồng/ 01 điểm mà B chuyển vào nhóm Zalo "dbh12345" (do H lập gồm các thành viên là Th, H, B và D). Hàng ngày, B sẽ chuyển số lô, số đề vào trong nhóm Zalo "dbh12345", trong đó Th nhận 80% tổng số tiền lô, đề mà B chuyển, còn lại 20% thì H nhận. Th sẽ nhận (nhắn tin ok đồng ý nhận) và cộng tiền số lô, số đề tính toán thắng thua khi B chuyển số lô, số đề đến nhóm zalo "dbh12345". H là người trực tiếp nhận tiền thắng thua từ B, còn D là trung gian thanh toán tiền thắng thua giữa H và Th. D giúp H và Th thanh toán vì nể nang, D không được hưởng lợi gì.

Ngày 25/5/2020, B chuyển các tin nhắn Zalo có ghi các số lô, số đề có tổng số tiền là **61.435.000** đồng, trong đó tiền đề là 27.645.000 đồng, lô xiên là 25.650.000 đồng, và tiền lô 370 điểm x 22.000 đồng/ điểm = 8.140.000 đồng vào nhóm Zalo "dbh12345" cho H và Th nhận để tổ chức đánh bạc. Khi B nhắn tin đến thì D được thông báo và thấy Th nhắn tin "ok" có nghĩa là đồng ý. Việc D chưa thanh toán tiền thắng thua giữa H và Th là do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang, B chưa chuyển tiền cho H để D thanh toán với Th. Diêm Đăng D là đồng phạm với Th, H về hành vi tổ chức đánh bạc với số tiền là **61.435.000** đồng.

7. Hành vi tổ chức đánh bạc của Ngô Văn H1.

Từ khoảng đầu tháng 5/2020, H1 bắt đầu nhận số lô, số đề của B chuyển đến để tổ chức đánh bạc. H1 và B thỏa thuận, khi B chuyển số lô, số đề thì H1 tính giá đề là 81%, lô xiên là 70%, và tiền lô là 21.700 đồng/ điểm. Để nhận số lô, số đề của B thì H1 lập nhóm Zalo có tên là "ABC" gồm các thành viên là: B tài khoản Zalo là "Lộc Phát" và "Hoa Phong Lan", H1 có tài khoản Zalo là "Ngô Văn H1 Tâm", Nguyễn Văn Â (là bạn cùng thôn với H1) có tài khoản Zalo là "AZ". H1 và Â thỏa thuận: Hàng ngày khi B gửi tin nhắn, bảng cấp ghi số lô, số đề vào nhóm zalo "ABC" thì H1 nhận 10% tổng số tiền lô, đề B chuyển, còn lại 90% là Â nhận. Khi B chuyển số lô, số đề vào nhóm thì Â là người nhắn tin đồng ý nhận và cộng tiền số lô, đề, tính toán thắng thua với H1. H1 thanh toán toàn bộ tiền thắng, thua số lô, số đề với B.

Ngày 25/5/2020, B gửi các tin nhắn ghi số lô, số đề vào trong nhóm zalo “ABC”, H1 thấy A đã nhắn tin ok (đồng ý nhận) đủ. Các tin nhắn ghi số lô, số đề B gửi có tổng số tiền là **47.460.000** đồng, trong đó tiền đề là 26.850.000 đồng, lô xiên là 15.550.000 đồng, và tiền lô 230 điểm x 22.000 đồng/ điểm lô = 5.060.000 đồng. Với số lô, số đề B chuyển thì phần H1 nhận là 47.460.000 đồng x 10% = **4.746.000** đồng. Theo thỏa thuận thì số tiền B pH1 thanh toán cho H1, A là: tiền đề 26.850.000 đồng x 81% + tiền lô xiên 15.550.000 đồng x 70% + tiền số lô 230 điểm x 21.700 đồng/ điểm = **37.624.500** đồng, trong đó phần H1 được nhận là 37.624.500 đồng x 10% = **3.762.450** đồng. Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang trước giờ có kết quả mở thưởng kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc nên không xác định số trúng của các số lô, số đề mà B đã chuyển cho H1, A. Số tiền mà H1 tổ chức đánh bạc ngày 25/05/2020 là **47.460.000** đồng. H1, A và B chưa thanh toán với nhau số tiền này.

8. Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Văn A.

Nguyễn Văn A khai nhận: H1 và A là bạn bè cùng thôn, quen biết nhau. Khoảng đầu tháng 5/2020, H1 bảo A nhận số lô, số đề do B chuyển đến cùng với H1 với giá đề là 81%, lô xiên là 70%, và tiền lô là 21.700 đồng/ điểm, A đồng ý. H1 lập tài khoản Zalo nhóm tên là "ABC" với thành viên là B, H1 và A. H1 và A thỏa thuận: Hàng ngày khi B gửi tin nhắn, bảng cấp ghi số lô, số đề vào nhóm zalo “ABC” thì H1 nhận 10% tổng số tiền lô, đề B chuyển, còn lại 90% là A nhận. Khi B chuyển số lô, số đề vào nhóm thì A là người nhắn tin đồng ý nhận và cộng tiền số lô, đề, tính toán thắng thua với H1. H1 thanh toán toàn bộ tiền thắng, thua số lô, số đề với B.

Ngày 25/5/2020, B gửi các tin nhắn ghi số lô, số đề vào trong nhóm zalo “ABC”, A đã nhắn tin ok, đồng ý nhận. Các tin nhắn ghi số lô, số đề B gửi có tổng số tiền là **47.460.000** đồng, trong đó tiền đề là 26.850.000 đồng, lô xiên là 15.550.000 đồng, và tiền lô 230 điểm x 22.000 đồng/ điểm lô = 5.060.000 đồng. Với số lô, số đề B chuyển thì phần A nhận là 47.460.000 đồng x 90% = **42.714.000** đồng. Theo thỏa thuận thì số tiền B pH1 thanh toán cho H1, A là: tiền đề 26.850.000 đồng x 81% + tiền lô xiên 15.550.000 đồng x 70% + tiền số lô 230 điểm x 21.700 đồng/ điểm = **37.624.500** đồng, trong đó phần A được nhận là 37.624.500 đồng x 90% = **33.862.050** đồng. Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang trước giờ có kết quả mở thưởng kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc nên không xác định số trúng của các số lô, số đề mà B đã chuyển cho H1, A. Số tiền mà A tổ chức đánh bạc ngày 25/05/2020 là **47.460.000** đồng. H1, A và B chưa thanh toán với nhau số tiền này.

9. Hành vi đánh bạc của Đoàn Ngọc L.

L khai nhận: L và T quen biết nhau, L cũng biết T có ghi số lô, số đề. Từ khoảng đầu tháng 01/2020, L và T cùng thống nhất đánh lô đề chuyển bảng cấp ghi số lô, số đề cho nhau, trong đó giá tiền đề (đặc biệt, nhất, nhì, ba càng) là 83%, lô xiên là 75% và tiền lô là 21.700 đồng/ điểm. Chiều ngày 25/5/2020, L sử dụng điện thoại đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Zalo “LL” của L và gửi 01 tin nhắn ghi số lô xiên 59-89 với số tiền là **30.000.000** đồng đến tài khoản Zalo “Đôremon” của T. Sau khi nhận tin nhắn của L thì T gửi 03 tin nhắn Zalo ghi số đề có tổng số tiền là **11.000.000** đồng cho L. Theo thỏa thuận, L pH1 thanh toán với T số tiền là 30.000.000 đồng x 75% = **22.500.000** đồng, còn T pH1 thanh toán cho L là 11.000.000 đồng x 83% = **9.130.000** đồng. Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang trước giờ có kết quả mở thưởng kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc nên không xác định số trúng của các số lô, số đề mà L và T đã chuyển cho nhau. Số tiền đánh bạc của L là 30.000.000 đồng + 11.000.000 đồng = **41.000.000** đồng. L và T chưa thanh toán với nhau tiền mua bán số lô, số đề trên.

10. Hành vi đánh bạc của Trịnh Nam S.

Chiều ngày 25/5/2020, S sử dụng điện thoại di động đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Zalo "Trịnh Nam S", đăng ký bằng số điện thoại 0976.597.760 của S, sau đó gửi 7 tin nhắn ghi các số lô, số đề và tiền tương ứng muốn mua đến tài khoản Zalo “Đôremon” của T để đánh lô, đề với T. Các tin nhắn ghi số lô, số đề mà S đã mua của T có tổng số tiền **15.595.000** đồng, trong đó tiền đề là 2.895.000 đồng, tiền lô xiên là 5.000.000 đồng và tiền lô 350 điểm x 22.000 đồng/ điểm = 7.700.000 đồng. T bán số lô, số đề cho S với giá tiền đề là 84%, lô xiên là 75% và 22.000 đồng/ điểm lô. Số tiền theo thỏa thuận S pH1 trả T để mua số lô, số đề là **13.881.000** đồng. Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang trước giờ có kết quả mở thưởng kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc nên không xác định số trúng của các số lô, số đề mà S chuyển cho T. Số tiền S sử dụng vào việc đánh bạc là **15.595.000** đồng. S và T chưa thanh toán với nhau tiền mua bán số lô, số đề trên.

11. Hành vi đánh bạc của Trần Văn C.

C khai nhận: C và T có quan hệ quen biết nhau, đã có thời gian cùng làm công ty Samsung trong khu công nghiệp Yên Phong, C biết T có ghi số lô, số đề. Chiều ngày 25/5/2020, C sử dụng điện thoại di động đăng nhập vào tài khoản mạng xã hội Zalo "Trần Văn C", sau đó gửi 4 tin nhắn ghi các số lô, số đề và tiền tương ứng muốn mua đến tài khoản Zalo “Đôremon” của T để đánh lô, đề với T. Các tin nhắn ghi số lô, số đề mà C đã mua của T có tổng số tiền **12.700.000** đồng, trong đó tiền đề là 9.000.000 đồng, tiền lô xiên là 1.900.000

đồng và tiền lô 450 điểm x 22.000 đồng/ điểm = 9.900.000 đồng. T bán số lô, số đề cho C với giá tiền đề là 84%, lô xiên là 75% và 22.000 đồng/ điểm lô. Số tiền theo thỏa thuận C pH1 trả T để mua số lô, số đề là **12.081.000** đồng. Do sự việc bị phát hiện, bắt quả tang trước giờ có kết quả mở thưởng kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc nên không xác định số trúng của các số lô, số đề mà C chuyển cho T. Số tiền C sử dụng vào việc đánh bạc là **12.700.000** đồng. C và T chưa thanh toán với nhau tiền mua bán số lô, số đề trên.

Về vật chứng vụ án:

Ngoài các đồ vật, tài sản thu giữ của T khi bắt quả tang, quá trình đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú, L giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 6 màu hồng, B giao nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 8 màu đen, C giao nộp 01 điện thoại di động Samsung A7 màu xanh. Đối với điện thoại của S, H, Gi, H1, Th, D, A sử dụng vào việc đánh bạc Dối hình thức chơi số lô, số đề, sau khi biết T, B bị bắt về hành vi mua bán số lô, số đề đã vứt bỏ không nhớ vị trí vứt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh không thu hồi được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số: 166/CT-VKS-P2 ngày 30/11/2020, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Trịnh Xuân T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn A, Diêm Đăng D, Nguyễn Khắc Th, Ngô Văn H1, Nguyễn Văn H, Trần Văn Gi về tội "Tổ chức đánh bạc", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Truy tố Đoàn Ngọc L, Trịnh Nam S, Trần Văn C về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, vai trò, nhân Th của từng bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Trịnh Xuân T, Nguyễn Văn B, Trần Văn Gi, Nguyễn Văn H, Nguyễn Khắc Th, Diêm Đăng D, Ngô Văn H1, Nguyễn Văn A phạm tội "Tổ chức đánh bạc", các bị cáo Đoàn Ngọc L, Trịnh Nam S, Trần Văn C phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân T, Nguyễn Văn B, Trần

Văn Gi, mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo ; thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Â, mỗi bị cáo từ 14 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 32 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Th từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 30/6/2020. Phạt bổ sung bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Diêm Đăng D, Ngô Văn H1, mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 20 đến 25 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc L từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Phạt bổ sung bị cáo 10 đến 15 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Nam S từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/5/2020 đến ngày 31/5/2020. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

Về vật chứng : Đề nghị tịch thu sung ngân sách 04 điện thoại của 04 bị cáo, truy thu sung ngân sách tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo T, S, B, C và L. Trả lại bị cáo T 20 triệu đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo không tham gia tranh luận gì. Bị cáo B xin miễn hình phạt bổ sung do bị cáo là lao động chính, bố mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các tin nhắn mua bán số lô, số đề và các tài liệu có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 25/5/202, Công an tỉnh Bắc Ninh đã bắt quả tang Trịnh Xuân T là thư ký đề, nhận ghi số lô, số đề của Đoàn Ngọc L, Trịnh Nam S, Trần Văn C và nhiều người chơi khác không quen biết rồi chuyển cho Nguyễn Văn B và Đoàn Ngọc L để hưởng hoa hồng. Sau đó Nguyễn Văn B là thư ký tổng đã chia các số lô, số đề nhận của người chơi và T chuyển ra làm ba phần, một phần chuyển cho Trần Văn Gi, một phần chuyển cho nhóm của Nguyễn Văn H, Nguyễn Khắc Th, Diêm Đăng D và một phần cho nhóm của Ngô Văn H1, Nguyễn Văn Á để tổ chức đánh bạc, hưởng hoa hồng. H, Th, H1, Á, Gi nhận các số lô, số đề do B chuyển thì giữ lại và không chuyển cho ai khác. Cụ thể:

Ngày 25/5/2020, T nhận ghi số lô, số đề cho nhiều người chơi được số tiền là 218.095.000 đồng, trong đó có L với số tiền là 30.000.000 đồng, S với số tiền 15.595.000 đồng và C với số tiền 12.700.000 đồng, của những người chơi khác không biết tên, tuổi, địa chỉ là 159.800.000 đồng. Sau đó T chuyển số lô, số đề cho B với số tiền là 204.895.000 đồng và L với số tiền là 11.000.000 đồng để hưởng tiền hoa hồng. Còn lại một phần số lô với số tiền 2.200.000 đồng T chưa kịp chuyển cho B thì bị bắt quả tang. Số tiền T tổ chức đánh bạc là 218.095.000 đồng, T được hưởng lợi 2.973.950 đồng.

Ngày 25/5/2020, B nhận các tin nhắn ghi số lô, số đề do T chuyển đến và ghi được cho 01 đối tượng tên Long được tổng số tiền là 207.795.000 đồng. Sau đó B chuyển cho Gi số lô, số đề với số tiền là 97.700.000 đồng; cho nhóm của H, Th, D với số tiền là 61.435.000 đồng và nhóm của H1, Á với số tiền là 47.460.000 đồng. Còn lại một phần số đề với số tiền 1.200.000 đồng B chưa kịp chuyển. Số tiền B tổ chức đánh bạc ngày 25/5/2020 là 207.795.000 đồng, B được hưởng lợi số tiền 7.043.400 đồng.

Ngày 25/5/2020, Gi nhận các tin nhắn ghi số lô, số đề với tổng số tiền là 97.700.000 đồng do B chuyển đến để tổ chức đánh bạc. Số tiền tổ chức đánh bạc của Gi ngày 25/5/2020 là 97.700.000 đồng.

Ngày 25/5/2020, H, Th cùng nhận số lô, số đề với tổng số tiền là 61.435.000 đồng do B chuyển đến để tổ chức đánh bạc (trong đó H nhận 12.287.000 đồng, Th nhận 49.148.000 đồng), nên số tiền tổ chức đánh bạc ngày 25/5/2020 của H và Th pH1 chịu trách nhiệm là 61.435.000 đồng. Đối với D là

trung gian thanh toán tiền lô, đề giữa H và Th nên đồng phạm với H, Th với số tiền tổ chức đánh bạc ngày 25/5/2020 là 61.435.000 đồng.

Ngày 25/5/2020, H1, A cùng nhận số lô, số đề với tổng số tiền là 47.460.000 đồng do B chuyển đến để tổ chức đánh bạc (trong đó H1 nhận 4.746.000 đồng, A nhận 42.714.000 đồng), nên số tiền tổ chức đánh bạc ngày 25/5/2020 của H1 và A pH1 chịu trách nhiệm là 47.460.000 đồng.

Ngày 25/5/2020, L gửi, nhận các tin nhắn Zalo ghi số lô, số đề với T đề đánh bạc với tổng số tiền là 41.000.000 đồng; S đánh bạc với T với số tiền dùng đánh bạc là 15.595.000 đồng; Số tiền C dùng đánh bạc với T là 12.700.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Trịnh Xuân T, Nguyễn Văn B, Trần Văn Gi, Nguyễn Văn H, Nguyễn Khắc Th, Nguyễn Văn A, Ngô Văn H1 và Diêm Đăng D phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Đoàn Ngọc L, Trịnh Nam S và Trần Văn C phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần pH1 xử lý các bị cáo theo pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét về nhân Th, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo HĐXX thấy:

Bị cáo Nguyễn Khắc Th có nhân Th xấu, bị cáo có 01 tiền sự và đã bị xét xử về tội Đánh bạc, đến nay lại đang bị bắt trong vụ án đánh bạc khác. Bị cáo Trịnh Nam S có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. HĐXX nhận thấy hai bị cáo Th và S là người coi thường pháp luật, không có ý thức cải tạo giáo dục bản Th, vì vậy cần có hình phạt cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo thành người lương thiện.

Đối với 09 bị cáo còn lại đều có nhân Th tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, tất cả 11 bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội các bị cáo S, L, C, B, Gi, H, Th, D, H1, A đã đến cơ quan công an đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo L, C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả nên được hưởng thêm tình tiết khoản 2 Điều 51 gồm: Bị cáo T nộp 160.000.000đ; bị cáo L nộp 30.000.000đ; bị cáo C nộp 12.900.000đ; bị cáo S nộp 15.595.000đ; bị cáo H1, D, H, Gi, B và Á mỗi bị cáo nộp 10.200.000đ. Các bị cáo T và B được tặng Giấy khen do tích cực ủng hộ phong trào tình nghĩa tại địa phương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo gia đình có công có bố được tặng Huân, Huy chương gồm bị cáo L, bị cáo Gi, bị cáo S; gia đình bị cáo T hiện thờ cúng Liệt sỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy, 09 bị cáo gồm T, B, Gi, H, H1, Á, D, L và C đều có nhân Th tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy cần chiếu cố khoan hồng phạt các bị cáo mức án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục thành người lương thiện. Cần áp dụng hình phạt bổ sung – Phạt tiền đối với 11 bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với những điện thoại di động là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 màu xanh của T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng của L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy note 8 màu đen vỡ mặt sau của B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 màu xanh của C;

- Trả lại bị cáo Trịnh Xuân T số tiền 20.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và tổ chức đánh bạc ngày 25/5/2020 để sung ngân sách nhà nước, cụ thể:

+ Truy thu của Trịnh Xuân T 148.800.000 đồng là số tiền T bán số lô, số đề cho các con bạc khác không xác định được là ai và số tiền 11.000.000đồng T chuyển số lô số đề cho L nhưng chưa chuyển tiền. Tổng cộng T pH1 nộp là 159.800.000đ.

+ Truy thu của Nguyễn Văn B số tiền 2.900.000 đồng là số tiền B bán số lô số đề cho đối tượng tên là Long.

+ Truy thu của Trần Văn C số tiền 12.700.000 đồng là số tiền C mua số lô số đề của T nhưng chưa chuyển tiền cho T.

+ Truy thu của Trịnh Nam S số tiền 15.595.000 đồng là số tiền S mua số lô số đề của T nhưng chưa thanh toán.

+ Truy thu của Đoàn Ngọc L số tiền 30.000.000 đồng là số tiền L mua số lô số đề của T nhưng chưa chuyển tiền cho T.

Các bị cáo pH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Xuân T, Nguyễn Văn B, Trần Văn Gi, Nguyễn Văn H, Nguyễn Khắc Th, Nguyễn Văn Â, Ngô Văn H1 và Diêm Đăng D phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Các bị cáo Đoàn Ngọc L, Trịnh Nam S và Trần Văn C phạm tội "Đánh bạc".

1.1 Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân T 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo B đã nộp 10.200.000 đồng theo B lai thu tiền số 0001448 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Gi 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo Gi đã nộp 10.200.000 đồng theo B lai thu tiền số 0000002 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 14 (mười bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo H đã nộp 10.200.000 đồng theo B lai thu tiền số 0000003 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

- Xử phạt bị cáo Diêm Đăng D 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo D đã

nộp 10.200.000 đồng theo B lai thu tiền số 0000004 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn H1 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo H1 đã nộp 10.200.000đ theo B lai thu tiền số 0000001 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Â 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Xác nhận bị cáo Â đã nộp 10.200.000đ theo B lai thu tiền số 0000007 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

1.3 Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Th 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 30/6/2020. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000đồng sung ngân sách nhà nước.

1.4 Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Nam S 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/5/2020 đến ngày 31/5/2020. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

1.5 Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc L 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

- Xử phạt Trần Văn C 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Văn Gi, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H1, Nguyễn Văn Â cho UBND xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Trịnh Xuân T, Đoàn Ngọc L cho UBND phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Diêm Đăng D cho UBND xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Văn C cho UBND xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 màu xanh của bị cáo T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng của bị cáo L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy note 8 màu đen của bị cáo B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 màu xanh của bị cáo C.

- Trả lại bị cáo Trịnh Xuân T số tiền 20.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm theo B bản giao nhận vật chứng, tài sản số 47/2021 ngày 10/12/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

2.2 Truy thu số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và tổ chức đánh bạc để sung ngân sách nhà nước, cụ thể:

- Truy thu của bị cáo Trịnh Xuân T số tiền tổng cộng là 159.800.000 đồng. Xác nhận bị cáo T đã nộp 160.000.000 đồng theo B lai thu tiền số 0001446 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 2.900.000 đồng.

- Truy thu của bị cáo Trần Văn C số tiền 12.700.000 đồng. Xác nhận bị cáo C đã nộp 12.900.000 đồng theo B lai thu tiền số 0001447 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

- Truy thu của bị cáo Trịnh Nam S số tiền 15.595.000 đồng. Xác nhận bị cáo S đã nộp 15.595.000 đồng theo B lai thu tiền số 0001449 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

- Truy thu của bị cáo Đoàn Ngọc L số tiền 30.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo L đã nộp 30.000.000 đồng theo B lai thu tiền số 0001450 ngày 01/02/2021 của Cục THADS tỉnh Bắc Ninh.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo pH1 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1- TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Trại TG- CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10- CA tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT (PC 02)- CA tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV 26- CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Thị Lượng

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV 27; PC 10 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nghiêm Thị Lượng